

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST

Ngày 09 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hải Quân và ông Lý Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh ngày 09 tháng 10 năm 1984 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn A, sinh năm 1964 và bà Nông Thị C, sinh năm 1962; vợ: Chu Thị L, sinh năm 1986; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số: 155/2014/HSST ngày 06/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và phạt bổ sung 5.000.000 đồng sung vào ngân sách; bị cáo đã chấp hành xong phần hình phạt và án phí, còn hình phạt bổ sung chưa thi hành; tiền sự: Không có; nhân thân: Có 01 tiền án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 8 năm 2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Chu Thị L, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy Heroine, khoảng 20 giờ ngày 20/5/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, H đã bảo vợ là Chu Thị L cho mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-7887 đi có việc, sau khi mượn được xe H đi thẳng đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Đến nơi Hoàng Văn H đi vào khu vực đường sắt giao nhau với đường bộ, mua với một người đàn ông H không biết tên, tuổi, địa chỉ 500.000 đồng được 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng bên trong đựng chất ma túy để trong túi nilon màu trắng. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn H lấy 01 đoạn ống hút nhựa đựng ma túy và sử dụng luôn tại đó, còn 04 đoạn H vẫn để trong túi nilon cho vào túi quần rồi điều khiển xe đi về.

Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng Văn H về đến chốt kiểm dịch Covid-19 tại thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, thì bị tổ công tác Đội phòng chống tội phạm về ma túy Công an huyện Hữu Lũng phối hợp với Công an xã M, huyện H làm nhiệm vụ tại đó và yêu cầu dừng lại kiểm tra. Hoàng Văn H đã tự lấy trong túi quần ra giao nộp 01 túi nilon màu trắng, kích thước 06cm x 10cm bên trong có 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng đều hàn kín kích thước 1,5cm x 01cm bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng và lấy trong túi áo khoác đang mặc ra nộp 02 xi lanh loại 05ml/cc, trong đó có 01 chiếc đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất 05ml. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các đồ vật và phương tiện nói trên.

Tại bản kết luận giám định số: 184/KL-PC 09, ngày 22/5/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng trong 04 đoạn ống hút nhựa thu giữ của Hoàng Văn H là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,3334 gam đã trừ bì.

Đối với túi nilon màu trắng, kích thước 06cm x 10cm bên trong có 04 đoạn ống hút nhựa màu trắng, kích thước 1,5cm x 01cm đựng 0,334 gam chất ma túy Heroine đã thu giữ, là ma túy Hoàng Văn H mua về cất giữ nhằm mục đích sử dụng.

Đối với 02 xi lanh loại 05ml/cc, trong đó có 01 chiếc đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất 05ml là đồ vật Hoàng Văn H dùng để sử dụng ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-7887 là xe hòa mượn của vợ là Chu Thị L, việc Hòa sử dụng mua ma túy chị L không biết, quá trình điều tra tại cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L là chủ sở hữu.

Bị cáo khai mua ma túy với một người đàn ông ở khu vực đường sắt giao nhau với đường bộ ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang nhưng do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKS ngày 24 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Chu Thị L khai, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-7887 là của chị, đã được trả lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy; 02 xi lanh; 01 lọ nước cất.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Chu Thị L vắng mặt, lời khai của người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn H là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nên thường đi mua ma túy về sử dụng. Ngày 20/5/2021, Hoàng Văn H đi từ huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy. Đến 21 giờ 00 phút cùng ngày khi Hoàng Văn H về đến chốt kiểm dịch Covid-19 ở thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang tàng trữ trái phép 0,334 gam chất ma túy Heroine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết ma túy Nhà nước cấm buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, bị cáo đã từng

bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không thay đổi, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã từng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên xác định có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông bị cáo mua ma túy, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người này nên không có cơ sở điều tra là phù hợp.

[11] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12T1-7887 là xe bị cáo mượn của vợ là Chu Thị L, việc bị cáo sử dụng mua ma túy chị L không biết, quá trình điều tra tại cơ quan điều tra đã trả lại cho chị L là chủ sở hữu, chị L cũng không có yêu cầu gì thêm về chiếc xe nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Tịch thu và tiêu hủy những vật chứng là vật cấm tàng trữ lưu hành và không còn giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì thư dán kín đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, 02 xi lanh, 01 lọ nước cất.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106, điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, tính từ ngày tạm giam ngày 13/8/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và trợ lý giám định, hình dấu tròn đỏ của Công an xã Minh Sơn và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn tại phần giáp lai mới; 02 xi lanh; 01 lọ nước cất.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2021 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Hoàng Thị Tuyết

